

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIA LAI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 19 tháng 06 năm 2018

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP NĂM 2018 (HỆ TCCN)

(Kèm theo Quyết định số 256 /QĐTN-CĐSP ngày 18 tháng 06 năm 2018 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sư phạm Gia Lai)

TT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	GT	DT	ĐTBHP	ĐBTBN	ĐXLTN	Xếp loại TN	Lớp	Khóa	Ngành
1	311518102	Nguyễn Thị Vân	Anh	12/05/96	Nghệ An	Nữ	Kinh	7.6	6.5	7.1	Khá	TCTM151	2015-2017	Sư phạm Mầm Non
2	311518106	Trần Thị	Diệu	10/03/92	Quảng Nam	Nữ	Kinh	7.4	6.3	6.9	Trung bình khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
3	311518126	Rcom H'	Ngong	31/08/95	Gia Lai	Nữ	Jrai	7.3	8.0	7.7	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
4	311618101	Vũ Lan	Anh	07/10/96	Nam Định	Nữ	Kinh	7.4	7.7	7.6	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
5	311618104	Đặng Thị	Diệu	30/06/98	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.6	8.3	8.0	Giỏi	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
6	311618105	Như Thị Thùy	Dương	26/06/90	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.9	7.2	7.6	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
7	311618106	Tạ Thị Hồng	Duyên	10/02/96	Gia Lai	Nữ	Tày	7.6	7.7	7.7	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
8	311618107	Huỳnh Thị Cẩm	Hà	24/09/97	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.7	8.0	7.9	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
9	311618108	Hoàng Thị Mỹ	Hạnh	30/06/97	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.4	6.5	7.0	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
10	311618109	Đàm Thị Mỹ	Hào	22/09/98	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.6	7.3	7.5	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
11	311618110	Kpã H'	Hiên	23/06/98	Gia Lai	Nữ	Jrai	7.3	7.5	7.4	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
12	311618111	Nay H'	Huế	15/01/97	Gia Lai	Nữ	Jrai	6.9	6.5	6.7	Trung bình khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
13	311618112	Phạm Thị Tuyết	Huệ	26/08/97	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.5	6.8	7.2	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
14	311618113	Huỳnh Thị	Huyền	25/06/97	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.3	7.7	7.5	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
15	311618118	Đinh Thị	Liên	24/11/97	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.5	7.5	7.5	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
16	311618121	Nay H' My	Linh	28/07/97	Gia Lai	Nữ	Jrai	7.3	7.0	7.2	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
17	311618125	Phạm Thị	Nga	02/03/87	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	7.8	6.8	7.3	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
18	311618126	Rmah H'	Nghe	10/10/96	Gia Lai	Nữ	Jrai	7.3	7.0	7.2	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
19	311618128	Đàm Thị	Ngọc	24/03/98	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.5	6.8	7.2	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
20	311618129	Siu H'	Nguyên	12/11/98	Gia Lai	Nữ	Jrai	6.9	6.8	6.9	Trung bình khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
21	311618130	Trần Thị Ngọc	Nhiên	16/06/98	Gia Lai	Nữ	Jrai	7.2	7.7	7.5	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
22	311618132	Hà Thị Mộng	Nhung	17/04/97	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.3	6.8	7.1	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
23	311618133	Phạm Thị	Nhung	15/08/92	Bình Định	Nữ	Kinh	7.9	8.2	8.1	Giỏi	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
24	311618134	Dương Thị Kiều	Oanh	10/07/98	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.5	7.0	7.3	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
25	311618135	Siu H'	Quên	03/09/97	Gia Lai	Nữ	Bahnar	7.1	6.8	7.0	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
26	311618136	Rmah H'	Sabăt	19/04/98	Gia Lai	Nữ	Jrai	7.2	7.8	7.5	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
27	311618137	Rơ Châm	Siêm	29/06/97	Gia Lai	Nữ	Jrai	6.8	7.0	6.9	Trung bình khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
28	311618139	Nguyễn Thị	Tính	13/06/98	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.2	6.5	6.9	Trung bình khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
29	311618140	Trần Thị Ánh	Tuyết	12/04/97	Quảng Bình	Nữ	Kinh	7.1	6.5	6.8	Trung bình khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
30	311618143	Đỗ Thị Thu	Thùy	20/02/98	Bình Định	Nữ	Kinh	7.1	6.3	6.7	Trung bình khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
31	311618145	Nguyễn Tuyết Thanh	Thúy	23/03/98	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.6	7.7	7.7	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
32	311618146	Diệp Huỳnh	Trà	30/04/98	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.9	7.7	7.8	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
33	311618148	Lê Thị Lan	Trang	27/08/98	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.6	7.7	7.7	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
34	311618149	Trần Thị Thu	Trúc	07/08/98	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.2	6.2	6.7	Trung bình khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
35	311618150	Đỗ Thị Thu	Uyên	16/08/96	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.3	6.8	7.1	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
36	311618151	Lê Thị Thúy	Vi	20/04/94	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.7	6.2	7.0	Khá	TCTM161	2016-2018	Sư phạm Mầm Non

37	311618202	A -	Cúc	23/11/94	Gia lai	Nữ	Bahnar	8.0	7.7	7.9	Khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
38	311618203	Ksor H'	Duit	10/05/97	Gia lai	Nữ	Jrai	7.6	7.2	7.4	Khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
39	311618205	Nguyễn Thị	Dung	20/10/96	Gia lai	Nữ	Kinh	7.8	6.2	7.0	Khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
40	311618206	Phan Thị Mỹ	Duyên	12/11/98	Gia lai	Nữ	Kinh	7.7	7.0	7.4	Khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
41	311618207	Ksor H'	Đăm	06/12/97	Gia lai	Nữ	Jrai	7.7	7.7	7.7	Khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
42	311618208	Ksor	Hạ	22/01/98	Gia lai	Nữ	Jrai	7.3	6.3	6.8	Trung bình khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
43	311618209	Ksor H'	Hanh	12/08/98	Gia lai	Nữ	Jrai	7.5	6.8	7.2	Khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
44	311618210	Siu H'	Hmanh	20/03/97	Gia lai	Nữ	Jrai	7.3	6.5	6.9	Trung bình khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
45	311618211	Nguyễn Thị Khánh	Hoà	23/07/92	Gia lai	Nữ	Kinh	8.6	8.0	8.3	Giỏi	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
46	311618215	Trần Thị	Linh	24/08/88	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	7.7	8.3	8.0	Giỏi	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
47	311618216	Phạm Thị Mỹ	Loan	28/04/98	Gia lai	Nữ	Kinh	7.8	7.2	7.5	Khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
48	311618217	Ksor H'	Luên	07/03/98	Gia lai	Nữ	Jrai	7.3	6.0	6.7	Trung bình khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
49	311618219	Phan Thị Trúc	Ly	16/06/98	Bình Phước	Nữ	Kinh	7.9	7.5	7.7	Khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
50	311618220	Rmah H'	Miên	03/10/97	Gia lai	Nữ	Jrai	7.3	7.7	7.5	Khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
51	311618221	Vũ Thị	Minh	26/04/97	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.8	7.7	7.8	Khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
52	311618223	Nguyễn Thị Thiên	Nga	11/09/89	Gia lai	Nữ	Kinh	8.2	7.5	7.9	Khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
53	311618224	Đỗ Thị	Nghĩa	10/01/98	Gia lai	Nữ	Kinh	7.9	7.2	7.6	Khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
54	311618225	Ksor H'	Nhã	20/11/97	Gia lai	Nữ	Jrai	7.3	6.7	7.0	Khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
55	311618228	Trịnh Thị	Nhung	22/07/98	Nam Định	Nữ	Kinh	7.9	7.5	7.7	Khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
56	311618231	Lê Thị Kiều	Oanh	12/03/94	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	8.7	8.7	8.7	Giỏi	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
57	311618232	Nay H'	Plik	20/10/97	Gia lai	Nữ	Jrai	7.2	7.3	7.3	Khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
58	311618234	Đỗ Thị Mỹ	Quyên	16/11/98	Gia lai	Nữ	Kinh	7.6	6.8	7.2	Khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
59	311618235	H'	Suen	26/02/98	Gia lai	Nữ	Jrai	7.2	6.7	7.0	Khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
60	311618237	Nguyễn Hương	Tâm	01/06/98	Gia lai	Nữ	Kinh	8.1	7.8	8.0	Giỏi	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
61	311618241	Đỗ Thị Thu	Thảo	10/10/96	Gia lai	Nữ	Kinh	8.0	7.0	7.5	Khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
62	311618245	Huỳnh Thị Lệ	Trang	13/10/98	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.4	6.5	7.0	Khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
63	311618246	Phan Thị Thanh	Trang	12/10/96	Bình Định	Nữ	Kinh	7.9	8.2	8.1	Giỏi	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
64	311618247	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	15/12/97	Gia lai	Nữ	Kinh	7.2	7.0	7.1	Khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
65	311618248	Nguyễn Đình Tú	Trình	10/01/97	Gia lai	Nữ	Kinh	7.8	7.8	7.8	Khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
66	311618250	Ksor H'	Wuong	28/08/97	Gia Lai	Nữ	Jrai	7.4	6.5	7.0	Khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
67	311618251	Rơ Châm	Xoan	01/05/98	Gia Lai	Nữ	Jrai	7.5	8.2	7.9	Khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
68	311618252	Ksor H'	Yiu	08/10/97	Gia Lai	Nữ	Jrai	7.1	6.5	6.8	Trung bình khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
69	311618253		Yoi	17/04/98	Gia Lai	Nữ	Bahnar	7.0	5.7	6.4	Trung bình khá	TCTM162	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
70	311618302	Kpă H'	Biên	24/12/98	Gia lai	Nữ	Jrai	7.9	5.3	6.6	Trung bình khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
71	311618303	Đoàn Thị Thu	Cúc	21/12/98	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.6	7.2	7.4	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
72	311618305	R'ô H'	Đê	12/12/97	Gia Lai	Nữ	Jrai	7.3	6.2	6.8	Trung bình khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
73	311618306	Nguyễn Thị	Duyên	16/12/98	Gia Lai	Nữ	Kinh	8.4	8.3	8.4	Giỏi	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
74	311618307	Bùi Thị	Duyên	03/08/97	Gia lai	Nữ	Kinh	8.0	8.0	8.0	Giỏi	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
75	311618309	Nguyễn Thị	Hà	01/09/93	Gia Lai	Nữ	Kinh	8.1	7.7	7.9	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
76	311618310	Đinh Thị	Hiêm	20/11/97	Gia Lai	Nữ	Bahnar	7.6	6.8	7.2	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
77	311618312	Rmah H'	HRĩ	07/07/97	Gia lai	Nữ	Jrai	7.3	6.8	7.1	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
78	311618313	Nguyễn Thị	Hương	02/10/98	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.7	8.3	8.0	Giỏi	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
79	311618316		Kep	1998	Gia Lai	Nữ	Bahnar	7.2	6.7	7.0	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
80	311618318	Đinh Thị	Khang	31/03/95	Gia Lai	Nữ	Bahnar	7.3	6.0	6.7	Trung bình khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non

81	311618321	Ksor H'	Lúu	20/09/98	Gia Lai	Nữ	Jrai	7.5	6.0	6.8	Trung bình khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
82	311618322	Puih H'	Lư	06/11/97	Gia Lai	Nữ	Jrai	7.1	6.2	6.7	Trung bình khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
83	311618323	Hồ Thị	Lý	08/06/98	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.8	7.3	7.6	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
84	311618324	Đỗ Thị	Minh	01/01/98	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.6	7.2	7.4	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
85	311618325	Y	Muôn	25/08/96	Kontum	Nữ	Xê đăng	7.6	7.3	7.5	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
86	311618327	Nguyễn Quỳnh	Nga	02/08/91	Vĩnh Phúc	Nữ	Kinh	8.6	8.8	8.7	Giỏi	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
87	311618329	Rlan	Nhe	29/11/96	Gia Lai	Nữ	Jrai	7.0	6.0	6.5	Trung bình khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
88	311618330	Rcom H'	Nhung	20/02/97	Gia Lai	Nữ	Jrai	7.3	6.5	6.9	Trung bình khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
89	311618331	Đinh Thị	Phiên	15/06/96	Gia Lai	Nữ	Bahnar	7.8	8.2	8.0	Giỏi	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
90	311618332	Nguyễn Thị Trúc	Phuong	02/06/96	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.7	7.0	7.4	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
91	311618333	Nay H'	Rúu	24/11/97	Gia Lai	Nữ	Jrai	7.6	6.8	7.2	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
92	311618334	Puih H'	SaRa	02/05/96	Gia Lai	Nữ	Jrai	7.4	8.0	7.7	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
93	311618336	Ksor H'	Sung	19/03/96	Gia Lai	Nữ	Jrai	7.2	7.8	7.5	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
94	311618337	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	17/03/96	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.9	8.3	8.1	Giỏi	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
95	311618338	Trương Thị Thanh	Tuyền	21/09/85	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.8	6.7	7.3	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
96	311618339	Nguyễn Thị Thu	Thảo	03/10/95	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.9	8.7	8.3	Giỏi	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
97	311618340	Tổng Thị	Thắm	11/10/97	Ninh Bình	Nữ	Kinh	7.9	7.2	7.6	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
98	311618341	Nguyễn Thị Quỳnh	Thắm	05/06/95	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.8	9.2	8.5	Giỏi	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
99	311618342	Lưu Thị	Thắm	19/04/93	Gia lai	Nữ	Kinh	7.8	7.8	7.8	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
100	311618343	Trương Trần Thị Nguyên	Thủy	19/03/97	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	7.7	7.2	7.5	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
101	311618347	Lý Thị	Trang	29/10/98	Cao Bằng	Nữ	Tày	7.6	7.7	7.7	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
102	311618348	Phan Thị Thanh	Trang	12/05/98	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.6	7.5	7.6	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
103	311618349	Lê Thị Bích	Trâm	06/10/92	Gia Lai	Nữ	Kinh	8.0	7.5	7.8	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
104	311618350	Trần Thị Thủy	Triều	21/02/93	Gia Lai	Nữ	Kinh	8.3	6.8	7.6	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
105	311618351	Lê Thị Bích	Vân	01/07/96	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.8	6.8	7.3	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
106	311618352	Rcom H'	Xuân	19/06/98	Gia Lai	Nữ	Jrai	7.7	6.7	7.2	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
107	311618353	Nguyễn Thị Hải	Yến	02/05/98	Gia Lai	Nữ	Kinh	7.4	7.8	7.6	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non
108	311618354		Yoam	19/06/98	Gia Lai	Nữ	Bahnar	7.2	7.3	7.3	Khá	TCTM163	2016-2018	Sư phạm Mầm Non

Danh sách trên có 108 sinh viên.

Thống kê tốt nghiệp:

Lớp	Đậu TN	Xuất sắc	Giỏi	Khá	Trung bình khá
TCTM161	35	0	2	25	8
TCTM162	33	0	5	23	5
TCTM163	39	0	8	24	7
TCTM151	1	0	0	1	0
	108	0	15	73	20

HIỆU TRƯỞNG

TS. Trịnh Đào Chiến